

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 115/2025/HS-PT
Ngày: 14-5-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh.

Các Thẩm phán: Bà Lưu Thị Thu Hường và ông Nguyễn Văn Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2025/TLPT-HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Y P S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Y P S**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/12/2005, tại tỉnh Đắk Lắk; CCCD số: 066205013351, cấp ngày 31/5/2021; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Gia Rai; Tôn giáo: Công giáo; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Họ tên cha: Y Thái R, sinh năm 1983; Họ tên mẹ: H'Vit Siu, sinh năm 1985; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/9/2024 cho đến nay – Có mặt.

- Bị hại: ông Y R S1 (chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, gồm có: Bà H'Yôi R3, sinh năm 1988 (vợ của bị hại); anh Y Sôi R1, sinh ngày 02/01/2005; Y Hanh R2, sinh năm 2009 và Y Thái R, sinh năm 2012 (con ruột của bị hại)

- Người đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại là: bà H'Yôi R3.

Cùng địa chỉ: Buôn T, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo có bà H'Mlen M – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ; Địa chỉ: C L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người phiên dịch: ông Y Nai K. Địa chỉ Buôn S, xã D, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/5/2024, Y P S, điều khiển xe máy cày (đã được độ chế điều khiển bằng vô lăng) không gắn biển kiểm soát (trên thùng xe có chở than, củi khô), chở theo ông Y R S1 (là cậu ruột của Y P S, ngồi ở ghế phụ) lưu thông trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi di chuyển đến đoạn đường xuống dốc thuộc thôn A, xã C, huyện E đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe máy cày bị mất lái, rồi tông vào lề đường bên trái theo hướng di chuyển, làm xe máy cày bị lật, đè trúng người ông Y R S1; hậu quả làm ông Y R S1 tử vong tại chỗ.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 17/5/2024, thể hiện: Đoạn đường thuộc thôn A, xã C, huyện E; mặt đường nhựa rộng 3,2m; đầu đường H đi tỉnh lộ 697B, đầu đường hướng B đi xã E; đường đang xuống dốc theo hướng Nam đi B; đoạn đường xảy ra tai nạn thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, đường không có giải phân cách, không có biển báo và đèn tín hiệu giao thông.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe máy cày không biển kiểm soát (do Y P S điều khiển) được lập vào hồi 12 giờ ngày 17/5/2024, thể hiện: Toàn bộ hộp số và phần đầu máy nổ bám dính dầu, nhớt; mặt trước và mặt ngoài sàn để chân bên phải có bám dính vật chất màu nâu vàng (nghĩ là đất), kích thước trong diện (12x7)cm; Mặt ngoài thành thùng xe bên phải bám dính vật chất màu nâu vàng (nghĩ là đất), kích thước (7,5 x 15)cm; Mặt trước thành thùng xe phía bên phải bám dính vật chất màu nâu vàng (nghĩ là đất), kích thước (15x05)cm.

Tại bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 14/KLTTHS-PY ngày 27/5/2024, của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Y B1 Siu qua hồ sơ: Phù hợp với nguyên nhân: Chấn thương sọ não - hàm, mặt nặng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 31/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E, kết luận: 01 xe máy cày không biển kiểm soát, trị giá: 6.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Y P S, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Y P S 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Ngày 21/02/2025 bị cáo Y P S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y P Siu G nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cơ bản như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử bị cáo Y P S về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, không biết chữ nên rất hạn chế về nhận thức pháp luật, mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự - Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y P S, sửa bản án số 04/2025/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt theo hướng giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với tội danh mà bản án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, điều kiện của bị cáo, đó là: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của người bị hại cũng là người thân của bị cáo cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và quan điểm đề nghị của đại diện viện kiểm sát, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và lao động giúp đỡ cho gia đình.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo Y P S tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 17/5/2024, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Y P S không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe máy cày độ chế bằng vô lăng chở theo ông Y R S1 (cậu của bị cáo) ngồi ở ghế phụ, khi đi đến đoạn đường xuống dốc, Y P S đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến xe máy cày bị mất lái và bị lật đè lên người ông Y R Siu . Hậu quả làm ông Y R S1 tử vong. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y P S về tội “*Vì phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo thì thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Y P Siu M1 Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS để xử bị cáo dưới mức thấp nhất khung hình phạt liền kề là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo là người không biết chữ rất hạn về nhận thức xã hội cũng như kiến thức pháp luật, đồng thời bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã làm đơn bãi nại và mong muốn Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và áp dụng thêm Điều 65 BLHS, giữ nguyên hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội tự cải tạo ngoài xã hội, lao động phụ giúp gia đình thì cũng đủ tác dụng để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Y P S – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2025/HS-ST ngày 17/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y P S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Y P S 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Y P S cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự⁰² lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

[2]. Về án phí: Bị cáo Y P S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H’Leo;
- VKSND huyện Ea H’Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H’Leo;
- Bị cáo; UBND xã Cư A Mung;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Khánh